

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch xây dựng cảnh quan, môi trường nông thôn
“sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn” trên địa bàn huyện Châu Thành**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 2155/BTNMT-TCMT ngày 27/4/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Công văn số 2179/STNMT-MT ngày 26/6/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số chỉ tiêu môi trường thuộc Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới và huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025 do Sở Tài nguyên và Môi trường phụ trách;

Căn cứ Quyết định số 1452/QĐ-UBND ngày 11/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc Ban hành Hướng dẫn phương pháp xác định, đánh giá mức độ đạt tiêu chí huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3929/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của UBND huyện Châu Thành về việc phân công các ngành, đơn vị phụ trách Bộ tiêu chí Quốc gia về huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 598/TTr-PTNMT ngày 11/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là kế hoạch xây dựng cảnh quan, môi trường nông thôn “sáng – xanh – sạch – đẹp, an toàn” trên địa bàn huyện Châu Thành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan trên địa bàn huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Văn phòng điều phối xây dựng NTM huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- Trung tâm VH-TT và Truyền thanh huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tấn Phong

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Xây dựng cảnh quan, môi trường nông thôn
“sáng – xanh – sạch – đẹp, an toàn” trên địa bàn huyện Châu Thành
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1158/QĐ-UBND ngày 17/ 7 /2024
 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành)*

I. MỤC TIÊU

1.1. Mục tiêu chung

- Nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và nhân dân chung sức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới liên quan đến cảnh quan môi trường nông thôn “sáng - xanh - sạch - đẹp và an toàn”.
- Tiếp tục duy trì phong trào xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn, thi đua xây dựng nông thôn mới thường xuyên.
- Duy trì và nâng chất chỉ tiêu cảnh quan môi trường đối với các xã được công nhận nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.
- Nhân rộng các tuyến đường nông thôn mới “sáng - xanh - sạch - đẹp và an toàn”, không những làm khởi sắc diện mạo vùng nông thôn mà còn là điểm nhấn trong chỉ đạo hiệu quả cho công tác tuyên truyền xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

1.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Mỗi xã có ít nhất 70% số hộ gia đình có diện tích trồng cây xanh thực hiện cải tạo vườn, chỉnh trang hàng rào bằng cây xanh hoặc các loại hàng rào khác có phủ cây xanh.
- Xây dựng/lắp đặt hệ thống chiếu sáng tối thiểu 50% đối với các tuyến đường xã, liên xã, liên ấp trên địa bàn huyện.
- Trụ sở Ủy ban nhân dân xã, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa ấp, Trung tâm văn hóa học tập cộng đồng, ...trên địa bàn xã đạt chuẩn nông thôn mới phải được chỉnh trang cảnh quan “xanh - sạch - đẹp”.

II. YÊU CẦU

- Quán triệt sâu, rộng trong toàn hệ thống chính trị và tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, rộng khắp trên địa bàn huyện, đảm bảo đúng thực chất, đạt hiệu quả thiết thực, huy động, thu hút sự tham gia của toàn xã hội.
- Thông tin, tuyên truyền rộng rãi đến toàn thể nhân dân, thông qua những việc làm cụ thể, thiết thực, có kế hoạch rõ ràng, từng bước nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, hình thành thói quen tự giác thực hiện trong nhân dân.
- Xây dựng mối quan hệ gần gũi, mật thiết giữa cán bộ với người dân, củng cố niềm tin và huy động nguồn lực trong nhân dân để cùng chung sức xây

dựng nông thôn mới, xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn “sáng - xanh - sạch - đẹp và an toàn”.

- Chọn loại cây trồng tạo cảnh quan phù hợp với mục đích, cảnh quan và điều kiện sinh thái của từng địa phương, từng khu vực cụ thể. Tránh trồng các loại cây thuộc Danh mục loài ngoại lai xâm hại, có nguy cơ xâm hại quy định tại Thông tư số 35/2018/TT-BTNMT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Các tuyến đường “sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn” phải đảm bảo các tiêu chí sau:

(1) Sáng: Đầu tư xây dựng/lắp đặt hệ thống chiếu sáng (tối thiểu 50%) trên các tuyến đường xã, liên xã, liên ấp.

(2) Xanh: Trồng cây xanh, cây cảnh, hoa; cây xanh cảnh quan nông thôn phải gắn kết, liên tục trên tuyến đường giao thông.

(3) Sạch: Đường xã, liên xã được trang bị thùng đựng rác hoặc bố trí điểm tập kết rác hợp lý; có hoạt động tổ chức thu gom chất thải rắn sinh hoạt; kênh mương được vệ sinh, nạo vét, khơi thông dòng chảy, phát quang, kè bờ; không có hiện tượng tồn đọng nước thải, xả thải, chất thải rắn không đúng quy định, gây mất mỹ quan và ô nhiễm môi trường.

(4) Đẹp: Đường xã, liên xã được trồng hoa hoặc cây cảnh, tỷ lệ hộ gia đình chỉnh trang nhà ở, cải tạo vườn tạp; Không lấn chiếm hành lang đường bộ; không treo băng rôn, pano trái phép; không có quảng cáo, rao vặt dán trên trụ đèn, trụ điện; băng nội quy, quy ước ấp, khu dân cư văn hóa đẹp, được lắp đặt an toàn, ngăn nắp.

(5) An toàn: Hệ thống thoát nước được xây dựng đảm bảo an toàn cho người dân theo quy định; khu vực, công trình công cộng có nguy cơ xảy ra tai nạn thương tích cần được cảnh báo và thực hiện các biện pháp quản lý; có kế hoạch và thực hiện kế hoạch vệ sinh môi trường thường xuyên, định kỳ.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

- Đầu tư, hoàn thiện hệ thống cây xanh phù hợp với quy hoạch được phê duyệt; Ưu tiên trồng cây xanh ở các địa điểm công cộng như: Trụ sở xã, nhà trẻ, trường học, trạm y tế, trung tâm văn hóa thể thao, các chợ, cửa hàng dịch vụ,... Việc trồng cây không để ảnh hưởng đến an toàn giao thông, không làm hư hại đến các công trình của nhân dân và công trình công cộng; Không trồng các loại cây thuộc Danh mục loài ngoại lai xâm hại, có nguy cơ xâm hại quy định tại Thông tư số 35/2018/TT-BTNMT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Đối với hệ thống ao, hồ sinh thái trong khu dân cư phải đảm bảo phù hợp với quy hoạch được phê duyệt, tạo mặt bằng thoáng, tạo cảnh quan đẹp; Các đoạn sông, kênh, rạch,... trên địa bàn xã phải thường xuyên được nạo vét, tu bổ nhằm tạo không gian, cảnh quan sinh thái và điều hòa môi trường; có rào chắn, biển cảnh báo tại các khu vực có nguy cơ mất an toàn với người dân; Các đoạn sông, kênh, rạch trong xã không có mùi hôi thối, không ứ đọng rác thải; không có tên trong danh sách khu, điểm ô nhiễm môi trường do UBND tỉnh phê duyệt.

- Đảm bảo các tuyến đường nông thôn không lầy lội khi có mưa; Xây dựng hương ước về giữ gìn vệ sinh chung trong xã và các hộ gia đình; Vận động các hộ gia đình thực hiện cải tạo vườn, chỉnh trang hàng rào bằng cây xanh (phải được cắt tỉa gọn gàng, không vươn ra đường gây cản trở giao thông); Các tuyến đường trong xã thông thoáng, không lấn chiếm lòng lề đường và không xả rác bừa bãi, không đúng vị trí tập kết theo quy định; Tổ chức thu dọn vệ sinh, rác thải định kỳ (có tổ vệ sinh thường xuyên quét dọn vệ sinh, thu gom rác thải về nơi xử lý tập trung theo quy định).

- Không để có hiện tượng xả nước thải, chất thải rắn không đúng quy định tại các khu vực công cộng, gây mất mỹ quan và ô nhiễm môi trường; không để vật nuôi gây mất vệ sinh nơi công cộng; Ban hành, niêm yết công khai và tổ chức thực hiện quy định, quy chế về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường nơi công cộng.

- Đối với khuôn viên trụ sở UBND xã, trạm y tế, trường học và nhà văn hóa phải được chỉnh trang, vệ sinh sạch sẽ, trồng cây xanh, cây hoa phù hợp cảnh quan và có nước sinh hoạt, nhà vệ sinh an toàn.

- Tăng cường cải tạo ao, hồ, khu vực công cộng,... thành các khu vui chơi, giải trí, khu vực tập thể dục, khu sinh hoạt cộng đồng, khu học bơi cho trẻ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Hàng năm triển khai việc tổ chức thực hiện các nội dung của kế hoạch này đến các xã, thị trấn; tổng hợp báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện, đề xuất UBND huyện điều chỉnh, bổ sung các giải pháp cụ thể để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hưởng ứng các ngày lễ về môi trường hàng năm; xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn “sáng – xanh – sạch – đẹp và an toàn”; kiểm tra các hoạt động về môi trường; kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm về vệ sinh môi trường thuộc thẩm quyền.

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo công tác thu gom và xử lý các loại chất thải phát sinh trên địa bàn huyện.

- Theo dõi, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện tiến độ thực hiện Kế hoạch.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai kế hoạch thực hiện tuyến đường hoa, cây xanh tạo cảnh quan môi trường nông thôn xanh – sạch – đẹp.

- Xây dựng kế hoạch rà soát và lắp đặt hệ thống chiếu sáng trên các tuyến đường xã, liên xã, liên ấp trên địa bàn huyện (đảm bảo được lắp đặt hệ thống chiếu sáng tối thiểu 50%) theo nguồn vốn được phân bổ.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể có liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các hộ gia đình, cá nhân trong việc ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản

gắn với bảo vệ môi trường, giảm phát thải chất thải và thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng vào bể chứa đúng quy định.

- Phân bổ nguồn kinh phí từ nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới cho các đơn vị liên quan và các xã để thực hiện kế hoạch cảnh quan môi trường nông thôn “sáng – xanh – sạch – đẹp và an toàn”.

3. Phòng Văn hóa – Thông tin: Lồng ghép xây dựng cảnh quan môi trường “sáng - xanh - sạch - đẹp và an toàn” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; đưa nội dung chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, quy ước cộng đồng vào xét duyệt Tiêu chuẩn gia đình văn hóa, ấp văn hóa nông thôn mới, thị trấn văn minh đô thị và xã văn hóa nông thôn mới.

4. Phòng Kinh tế - Hạ tầng: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và UBND các xã xây dựng kế hoạch giải tỏa, di dời vật kiến trúc lấn chiếm lòng lề đường, đảm bảo công tác quản lý trật tự xây dựng, an toàn giao thông các tuyến đường trên địa bàn. Kiên quyết các hành vi lấn, chiếm lòng, lề đường, sử dụng lề đường để các vật dụng như phế liệu, củi, rơm rạ, cát lều trại,... trên lề đường gây mất vẻ mỹ quan và cản trở giao thông, ô nhiễm môi trường.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

Phối hợp với các ban, ngành liên quan và UBND các xã tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân chủ động trồng, chăm sóc và bảo vệ hoa, cây xanh; nâng cao ý thức của mọi người trong việc chấp hành tốt các quy định về bảo vệ môi trường trong sinh hoạt, sản xuất, bảo vệ cảnh quan môi trường, giữ gìn cảnh quan “sáng - xanh - sạch - đẹp và an toàn”, lồng ghép tuyên truyền ý thức về bảo vệ môi trường trong sinh hoạt định kỳ của các Hội, đoàn thể. Xây dựng và phát triển nhân rộng các mô hình về bảo vệ môi trường, nâng cao cảnh quan môi trường trên địa bàn.

6. Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện: Thường xuyên đưa tin tuyên truyền, truyền thông về bảo vệ môi trường trên đài phát thanh; phối hợp xây dựng các chuyên đề về bảo vệ môi trường, phản ánh kịp thời gương người tốt việc tốt, phê phán những hành vi sai trái gây ảnh hưởng đến môi trường.

7. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Cân đối, bố trí kinh phí thực hiện và hướng dẫn thanh, quyết toán đúng theo quy định.

8. Đơn vị thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn

- Đơn vị thực hiện thu gom, vận chuyển phải đảm bảo yêu cầu nhân lực và phương tiện nhằm thu gom, vận chuyển toàn bộ chất thải rắn tại những điểm đã quy định. Đảm bảo tần suất và lộ trình thu gom, trong quá trình thu gom và vận chuyển không làm rơi chất thải ra ngoài môi trường.

- Chất thải rắn được thu gom theo tuyến và theo các phương thức phù hợp. Các phương tiện vận chuyển phải là phương tiện chuyên dụng, đảm bảo vệ sinh và các yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn.

9. UBND các xã, thị trấn

- Căn cứ Kế hoạch này, UBND các xã xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện.

- Rà soát hiện trạng các tuyến đường chính, khu vực công cộng và các tuyến đường xã, liên xã, liên ấp để đảm bảo tiêu chí “sáng – xanh – sạch – đẹp và an toàn”; định kỳ hàng năm tổ chức đăng ký thực hiện tuyến đường “sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn” gửi về Phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch thực hiện.

- Thành lập Tổ vệ sinh môi trường ở ấp, địa phương.

- Ban hành, niêm yết công khai và tổ chức thực hiện quy định, quy chế về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường nơi công cộng.

- Triển khai tuyên truyền thông điệp về bảo vệ môi trường hàng tuần trên đài truyền thanh tại địa phương; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tăng cường các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người dân về bảo vệ môi trường.

- Xây dựng kế hoạch hưởng ứng các ngày lễ về môi trường và kế hoạch vệ sinh các khu vực công cộng.

10. Trách nhiệm của hộ gia đình, cá nhân

- Phân loại, thu gom và đổ chất thải rắn sinh hoạt đúng nơi quy định, không vứt bừa bãi ra môi trường; giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, tích cực tham gia các hoạt động vệ sinh môi trường khu phố, tổ dân phố, đường làng, ngõ xóm, nơi công cộng do chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể phát động.

- Thực hiện các biện pháp xử lý chất thải chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng để vào bể chứa chung của khu vực; phân loại riêng bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng với rác thải sinh hoạt và rác vệ sinh đồng ruộng; không sử dụng bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng vào các mục đích khác hoặc bán phế liệu; không tự ý đốt hoặc đem chôn bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; không được bỏ rác thải khác vào bể chứa bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

- Tham gia xây dựng, cải tạo và nâng cấp cảnh quan môi trường nơi cư trú.

- Phát huy vai trò giám sát để kịp thời phát hiện, phê bình đối với hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, vi phạm quy chế, quy ước cộng đồng; đồng thời, mạnh dạn tố cáo, cung cấp thông tin, chứng cứ đến cơ quan chính quyền địa phương đối với trường hợp tái phạm để xử lý vi phạm theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Sử dụng từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO: Định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện 06 tháng đầu năm (*trước ngày 15/6 hàng năm*) và cả năm (*trước ngày 15/12 hàng năm*) về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Tài nguyên và Môi trường)/.